

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
ĐƠN VỊ:

**ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2023-2024**

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Marketing trong Khách sạn – Nhà hàng		
Mã học phần:	71HOSP30063	Số tin chỉ:	3
Mã nhóm lớp học phần:	233_71HOSP30063_01		
Hình thức thi: Tiểu luận không thuyết trình	Thời gian làm bài:	7	ngày
<input type="checkbox"/> Cá nhân		<input checked="" type="checkbox"/> Nhóm	
<i>Quy cách đặt tên file</i>	<i>Mã SV_Ho va ten SV_Ten nhom_Ten Menu</i>		

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Quy ước đặt tên file đề thi/đề bài:
 - + **Mã học phần_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TIEUL_De 1**

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (**nén lại và đặt mật khẩu file nén**) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhất Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Tổng hợp được những khái niệm trong marketing như marketing mix, thị trường & hành vi khách hàng và các xu hướng của ngành nhà hàng – khách sạn nhằm giúp nhà hàng – khách sạn đạt được những thành công trong việc thu hút khách hàng.	Tiểu luận	25%	Câu 1	2.5	PI 3.1
CLO2	Thiết kế được những gói dịch vụ mới, kế hoạch marketing phù hợp với nhu cầu của khách hàng, phù hợp với mô hình kinh doanh, đối tượng khách hàng mục tiêu nhằm gia tăng giá trị marketing cho nhà hàng – khách sạn.	Tiểu luận	25%	Câu 1	2.5	PI 2.1
CLO3	Thiết lập được kỹ năng làm việc nhóm, tư duy phân tích, giải quyết các vấn đề liên quan đến marketing trong nhà hàng – khách sạn.	Tiểu luận	25%	Câu 1	2.5	PI 7.1
CLO4	Ứng dụng được các công cụ đa phương tiện trong thiết kế sản phẩm marketing và truyền tải nội dung truyền thông phù hợp với mục tiêu marketing của	Tiểu luận	25%	Câu 1	2.5	PI 8.1

	doanh nghiệp kinh doanh khách sạn – nhà hàng					
--	----------------------------------------------	--	--	--	--	--

Chú thích các cột:

(1) Chi tiết kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra để thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

III. Nội dung đề bài

1. Đề bài

Câu 1: Sinh viên lựa chọn 1 doanh nghiệp trong lĩnh vực khách sạn – nhà hàng, phân khúc cao cấp; Phân tích chiến lược marketing của doanh nghiệp và lập kế hoạch marketing cho 6 tháng cuối năm 2024.

2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

Bìa báo cáo (theo mẫu)

Bảng phân công (theo mẫu)

Mục lục

Danh mục hình ảnh (nếu có)

Danh mục bảng biểu (nếu có)

Lời mở đầu

I. Giới thiệu về doanh nghiệp được chọn (0.75 điểm)

- 1.1. Lịch sử hình thành và phát triển của doanh nghiệp – 0.25
- 1.2. Tầm nhìn – sứ mệnh – 0.5

II. Phân tích thị trường và đối thủ cạnh tranh của doanh nghiệp (3.5 điểm)

- 2.1. Đặc điểm của thị trường và khách hàng mục tiêu
- 2.1.1. Đặc điểm thị trường – 0.5

- 2.1.2. Phân khúc thị trường – 0.5
 2.1.3. Khách hàng mục tiêu – 0.75
 2.2. Phân tích SWOT – 0.5
 2.3. Phân tích đối thủ cạnh tranh – 0.75 (*Sử dụng biểu mẫu cạnh tranh*)
 2.4. Định hướng chiến lược phát triển thương hiệu và Unique Selling Point – 0.5

III. Phân tích Marketing mix - 4Ps (3.0 điểm)

4.1 Chiến lược phát triển sản phẩm, dịch vụ - Product (0.75 điểm)

- 4.1.1. Chiến lược sản phẩm, dịch vụ hiện tại của doanh nghiệp – 0.5
 4.1.2 Đề xuất cải tiến sản phẩm, dịch vụ để đáp ứng nhu cầu của khách hàng mục tiêu – 0.25

4.2 Chiến lược giá – Price (0.75 điểm)

- 4.2.1. Xác định các chiến lược giá của doanh nghiệp – 0.5
 4.2.2. Đánh giá hiệu quả chiến lược giá cả hiện tại và đề xuất cải tiến – 0.25

4.3 Chiến lược xúc tiến - Promotion (0.75 điểm)

- 4.3.1. Xác định các chiến lược quảng cáo & khuyến mãi mà doanh nghiệp đang áp dụng (trong khoảng 6 tháng đến 1 năm gần đây) – 0.5

- 4.3.2. Đánh giá hiệu quả chiến lược xúc tiến hiện tại và đề xuất cải tiến – 0.25

4.4 Chiến lược phân phối và bán hàng - Place (0.75 điểm)

- 4.4.1. Chiến lược phân phối và bán hàng của doanh nghiệp – 0.5
 4.4.2. Đề xuất cải tiến hoạt động phân phối – 0.25

V. Lập kế hoạch marketing cho giai đoạn 6 tháng cuối năm 2024 (2.5 điểm)

Lập kế hoạch marketing (quảng cáo, khuyến mại, bán hàng, quan hệ công chúng v.v...) cho giai đoạn 6 tháng cuối năm 2024 (dựa trên các dịp lễ, hội, ngày đặc biệt trong giai đoạn này) và các chiến dịch phù hợp khác.

VI. Kết luận (0.25 điểm)

Tài liệu tham khảo

3. Rubric và thang điểm

Tiêu chí	Trọng số %	Tốt Từ 8 – 10đ	Khá Từ 6 – dưới 8đ	Trung bình Từ 4 – dưới 6đ	Yếu Dưới 4đ
Nội dung	50%	Những vấn đề chính cần nghiên cứu, mục tiêu nghiên cứu, và nội dung phù hợp với tên đề tài. Phân tích chi tiết, và tập trung giải quyết được các vấn đề nghiên cứu. Các phân	Những vấn đề chính cần nghiên cứu, mục tiêu nghiên cứu, và nội dung phù hợp với tên đề tài, nhưng phân tích sơ sài, chưa chi tiết, và chưa tập trung giải quyết toàn bộ được các vấn đề	Những vấn đề chính cần nghiên cứu, mục tiêu nghiên cứu, và nội dung chưa phù hợp hoàn toàn vào tên đề tài. Các phân tích còn lan man, chưa chi tiết.	Những vấn đề chính cần nghiên cứu, mục tiêu nghiên cứu, và nội dung không phù hợp với tên đề tài. Các phân tích còn lan man, chưa chi tiết. Tất cả

		tích nhận định có cơ sở.	nghiên cứu. Một số phân tích, nhận định thiếu cơ sở.	tích nhận định không có cơ sở.	các phân tích nhận định không có cơ sở. Nhiều ý phân tích thiếu mạch lạc, mâu thuẫn nhau.
Trình bày	20%	Trình bày rõ ràng, dễ nhìn, tuân thủ quy định trình bày của giảng viên. Toàn bài sử dụng quy cách trình bày đồng nhất	Trình bày rõ ràng, dễ nhìn, tuân thủ quy định trình bày của giảng viên. Còn 3 - 5 chỗ chưa sử dụng quy cách trình bày đồng nhất	Trình bày rõ ràng, có tuân thủ quy định trình bày của giảng viên. Còn 5 - 7 chỗ chưa sử dụng quy cách trình bày đồng nhất	Trình bày cầu thả, không tuân thủ quy định trình bày của giảng viên. Toàn bài chưa sử dụng quy cách trình bày đồng nhất
Trích dẫn và tài liệu tham khảo	20%	Tài liệu tham khảo rất phong phú. Có trích dẫn đầy đủ các lý thuyết (khái niệm) được nêu ra trong đề tài. Các bảng biểu được đặt tên, đánh số đầy đủ, được ghi nguồn đầy đủ (trừ những bảng biểu do tác giả tự phân tích, tính toán)	Tài liệu tham khảo khá phong phú. Có một số lý thuyết (khái niệm) chưa được trích dẫn. Có một số bảng biểu chưa được đặt tên, đánh số và ghi nguồn đầy đủ.	Tài liệu tham khảo không phong phú. Không có trích dẫn các lý thuyết (khái niệm) được nêu ra trong đề tài. Có nhiều bảng biểu chưa được đặt tên, đánh số và ghi nguồn.	Có rất ít tài liệu tham khảo. Không có trích dẫn các lý thuyết (khái niệm) được nêu ra trong đề tài. Có rất nhiều bảng biểu chưa được đặt tên, đánh số và ghi nguồn.
Câu văn và từ ngữ	10%	Triển khai các ý rõ ràng, liền mạch. Sử dụng các từ ngữ phù hợp với hoàn cảnh. Câu văn mạch lạc, không có lỗi chính tả.	Triển khai các ý thiếu rõ ràng. Có một số lỗi trong sử dụng từ ngữ (chưa phù hợp với hoàn cảnh). Câu văn thiếu mạch lạc, có một số lỗi chính tả.	Triển khai các ý thiếu rõ ràng và lộn xộn. Nhiều lỗi trong sử dụng từ ngữ (chưa phù hợp với hoàn cảnh). Câu văn thiếu mạch lạc, nhiều lỗi chính tả.	Triển khai các ý thiếu rõ ràng, mâu thuẫn nhau và lộn xộn. Rất nhiều lỗi trong sử dụng từ ngữ (chưa phù hợp với hoàn cảnh). Câu văn thiếu mạch lạc, rất

					nhiều lỗi chính tả.
	100%				

Người duyệt đề

TP. Hồ Chí Minh, ngày 1 tháng 7 năm 2024
Giảng viên ra đề



TS. Trịnh Thị Thúy

ThS. Võ Đức Duy